TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN PHONG
TỈNH BẮC NINH

Bản án số: 39/2019/HS-ST
Ngày 24 / 4 /2019

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Trọng Thinh.
- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Thập
Bà Lê Thị Hồng Vinh
- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trí Tuấn
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên toà: Bà Ngô Phương Dung, Kiểm sát viên.

Ngày 24 / 4 /2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2019/TLST-HS, ngày 01/4/2019. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1990, tại huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.
HKTT : thôn Ngô Xá, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.
Nghề nghiệp: Lao động tự do — Trình độ văn hóa 03/12.
Dân tộc: Kinh - Giới tính: Nam – Tôn giáo: không – Quốc tịch: Việt Nam.
Con ông: Nguyễn Văn Tiến, sinh năm 1962
Con bà: Nguyễn Thị Thọ, sinh năm 1964
Vợ: Nguyễn Thị S, sinh năm 1994
Con: có 03 con lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017.
Tiền án, tiền sự: không.
Bị bắt tạm giữ từ ngày 07/01/2019 đến ngày 11/01/2019, hiện tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1994.
HKTT; thôn Ngô Xá, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh (có mặt tại phiên toà).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại bản Cáo trạng số 37/CT-VKS, ngày 28/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong truy tố hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 07/01/2019, nhận được tin báo do quần chúng nhân dân cung cấp tại nhà bị cáo Nguyễn Văn T có biểu hiện đánh bạc ăn tiền bằng hình thức ghi số lô, số đề. Công an huyện Yên Phong phối hợp với Công an xã Long Châu, huyện Yên Phong đã có mặt tại địa điểm trên và bắt quả tang bị cáo Nguyễn Văn T đang bán số lô, số đề ăn tiền cho Hoàng Văn K, sinh năm 1979 trú tại thôn Mai Hạ, xã

Mai Đình, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc G và Nguyễn Trường G, sinh năm 1989, trú tại khu 7, thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hoà Bình. Thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn T gồm: 255.000đ; 02 bảng cáp ghi số lô, số đề ghi ngày 07/01/2019 có chữ ký của Nguyễn Văn T; 03 quyển sổ; 01 điện thoại di động Sony E2303 màu đen và 01 điện thoại Sam Sung SRR J8.

Thu giữ của Hoàng Văn K: 01 bảng cáp con ghi số lô 49, 51 x 50.

Thu giữ của Nguyễn Trường G: 01 bảng cáp con ghi số lô 56 x 5.

Cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo T tại thôn Ngô Xá, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xong không thu giữ được gì liên quan đến tội phạm.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận: bị cáo mở cửa hàng bán tạp hoá tại nhà . Do thấy một số người đến mua hàng có nhu cầu mua số lô, số đề nên bị cáo T nảy sinh ý định đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề tại nhà để kiếm lời. Chiều ngày 07/01/2019 bị cáo T chuẩn bị bút, giấy mục đích ghi số lô, số đề cho các đối tượng có nhu cầu.

Hình thức chơi: Người chơi đến mua số lô, số đề đọc số lô, số đề muốn mua và số tiền, T viết số lô, số đề, số tiền người chơi mua vào bảng cáp đề to (gọi là bảng tổng) mặt sau của tờ hoá đơn bán hàng và giữ lại để theo dõi. Sau đó bị cáo T ghi ra tờ giấy nhỏ có ghi ngày mua số lô, số đề và ký tên T rồi đưa lại cho người chơi. Nếu người chơi trúng thưởng sẽ mang tờ cáp nhỏi đến gặp T thì T sẽ thanh toán tiền cho người chơi.

Các số lô, số đề để người chơi đánh bạc là các số trùng với các số cuối của các giải trong kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng vào lúc 18 giờ 15 phút hàng ngày. Trong đó, số đề là số trùng với 2 số cuối của giải đặc biệt; giải nhất là số trùng với 2 số cuối của giải nhất; số lô là số trùng với 2 số cuối của các giải; số ba càng là số trùng với 3 số cuối của giải đặc biệt; lô xiên 2, lô xiên 3 là số trùng với 2 số cuối của 2 giải, 3 giải. Đầu đít là số thứ nhất hoặc số thứ hai trùng với số thứ nhất hoặc số thứ hai của giải đặc biết. Khi có kết quả sổ xổ, người mua so giữa số đã mua với các giải của kết quả, nếu trùng với các số cuối của các giải đã mua thì thắng và được T thanh toán tiền, ngược lại là thua và T được hưởng số tiền người chơi đã trả cho bị cáo T.

Tỷ lệ ăn thua: Nếu người chơi trúng số đề, lô xiên, đầu, đít hoặc trúng giải nhất thì sẽ được số tiền gấp 80 lần số tiền bỏ ra. Nếu người chơi trúng số ba càng sẽ được số tiền gấp 400 lần số tiền bỏ ra. Nếu mua số đề, lô xiên, đầu, đít hoặc đánh giải nhất thì người chơi phải bỏ ra số tiền bằng số tiền đánh. Ví dụ mua số đề 40 với số tiền 50.000đ thì người chơi phải trả cho T 50.000đ. Riêng số lô, người mua phải trả số tiền gấp 23 lần số tiền đánh. Nếu trúng thì được 80.000đ nhân với số lần xuất hiện trong kết quả. Ví dụ mua số lô 59 với số tiền 1.000đ thì người chơi phải trả cho T 23.000đ. Nếu so với kết quả sổ xố mà có xuất hiện 2 số 59 trong các giải (27 giải) thì người chơi thắng và được T trả 80.000đ x 2 = 160.000đ.

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 07/01/2019, Hoàng Văn K đến cửa hàng của bị cáo T mua số lô 49 và 91, mỗi số 50 điểm. Tổng số tiền K dùng đánh bạc với T là 2.300.000đ. Sau khi ghi các số lô K mua vào cáp to thì T ghi lại các số đề vào cáp nhỏ và ký tên T rồi đưa cho K. K cầm cáp nhỏ và đưa 2.300.000đ cho T, cùng thời điểm trên có Nguyễn Trường G vào mua số lô 56 x 5 điểm = 115.000đ, G đưa tiền cho bị

cáo T, T vừa đưa cáp nhỏ cho G thì bị lực lượng Công an huyện Yên Phong phối hợp với Công an xã Long Châu đến kiểm tra, bắt quả tang. Tổng số tiền trong cáp đề mà T đã ghi được ngày 07/01/2019 là 20.205.000đ.

Về vật chứng thu giữ: Quá trình bắt quả tang, lực lượng Công an đã thu giữ số tiền 255.000đ là tiền T đã bán số lô, số đề mà có. Còn lại 19.950.000đ bán số lô, số đề T để trong xô nhựa cùng tiền bán hàng, Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Ngày 16/01/2019 bị cáo T đã từ nguyện giao nộp lại số tiền 19.950.000đ và 01 chiếc xô nhựa màu đỏ nhãn hiệu Song Long Plastic đựng tiền bán số lô, số đề ngày 07/01/2019 cho Cơ quan điều tra.

Đối với chiếc bút bi màu đen bị cáo T dùng để ghi số lô, số đề cho các đối tượng đánh bạc, khi lực lượng Công an bắt, lợi dụng lúc lộn xộn bị cáo T đã vứt đi, Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Đối với 03 quyển số đã thu giữ tại nhà bị cáo T, quá trình điều tra đã tiến hành kiểm tra nhưng không có nội dung gì liên quan đến việc bán số lô, số đề mà là sổ ghi chép việc mua bán hàng hoá của vợ chông T hàng ngày.

Đối với chiếc điện thoại Sam Sung đã thu giữ, quá trình điều tra chứng minh được đó là điện thoại của chị Nguyễn Thị S (vợ bị cáo T), còn chiếc điện thoại Sony là của T. Bị cáo T không sử dụng điện thoại vào việc mua bán số lô, số đề.

Với hành vi trên Cáo trạng của VKSND huyện Yên Phong đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T với tội danh "Đánh Bạc" theo khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự , có mức hình phạt từ 06 tháng đến 03 năm.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận: Toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản Cáo trạng của VKS đã truy tố bị cáo ra trước Toà án để xét xử về tội "Đánh Bạc' theo khoản 1 điều 321 BLHS là đúng người đúng tội và đúng pháp luật không có oan sai gì. Khi bị bắt giữ Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sony và SamSang cùng số tiền 255.000đ và 03 quyển sổ, 02 tờ cáp ghi số lô sô đề, ngoài ra ngày 16/01/2019 bị cáo tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 19.950.000đ và 01 xô nhựa màu đỏ, nay bị cáo chỉ xin lại 02 chiếc điện thoại di động và 03 quyển sổ vì những đồ vật tài liệu trên không liên quan gì đến hành vi phạm tội của bị cáo, còn số tiền và xô nhựa bị cáo không có ý kiến gì đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật để bị cáo có điều kiện nuôi con nhỏ.

Chị S trình bày: chị đã nghe rõ lời khai của bị cáo T tại phiên toà về thời gian không gian địa điểm cũng như hành vi phạm tội của bị cáo chị không có ý kiến gì. Riêng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSang là của chị không liên quan gì đến hành vi phạm tội của bị cáo T nay chị đề nghị Hội đồng xét xử cho chị xin lại để chị sử dụng vào công việc hàng ngày.

Về vật chứng: Quá trình bắt giữ bị cáo. Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo : 01 điện thoại di động Sony E2303 màu đen có số Imeni: 358139062550318 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Sam Sung SM J8 số Imeni 1: 359051094813466, số Imeni 2: 359051094813464 (đã qua sử dụng); 02 tờ cáp lớn ghi số lô, số đề; 02 tờ cáp nhỏ

ghi số lô, số đề trong đó có 01 tờ cáp ghi số lô 49 và 91, và 01 tờ cáp ghi số lô 56; 03 quyển sổ có kích thước khoảng 10 x 15 cm trong đó có 02 quyển sổ có bìa màu đen và 01 quyển số không có bìa; số tiền 255.000đ, ngày 16/01/2019 bị cáo T tự nguyên giao nộp cho Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Phong số tiền 19.950.000đ ; 01 xô nhựa màu đỏ nhãn hiệu Song Long Plastic có kích thước (27 x 26 x 22) cm (xô đã qua sử dụng).

Tại phiên tòa đại diện VKSND huyện Yên Phong thực hành quyền công tố đã phân tích đánh giá chứng cứ hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như nhân thân của bị cáo giữ nguyên bản Cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 28/3/2019 đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Đánh Bạc" và đề nghị HĐXX T bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Đánh bạc", áp dụng khoản 1, 3 điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 điều 51 và điều 65 BLHS. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 12 tháng đến 14 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là từ 24 đến 28 tháng.

Phạt bị cáo Nguyễn Văn T 10.000.000đ để xung công quỹ nhà nước.

Về vật chứng; Áp dụng điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS. Tịch thu xung công quỹ nhà nước số tiền là 20.205.000đ ,tịch thu tiêu hủy 01 xô nhựa màu đỏ.

Trả lại bị cáo T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án và 03 quyển sổ.

Trả lại chị Nguyễn Thị S 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, lời khai của người liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ 50 phút ngày 07/01/2019 tại nhà bị cáo Nguyễn Văn T, Công an huyện Yên Phong phối hợp với Công an xã Long Châu bắt quả tang bị cáo Nguyễn Văn T đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề với Hoàng Văn K và Nguyễn Trường G. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 20.205.000đ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự nơi công cộng, gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Với hành vi phạm tội như đã nêu trên. Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Đánh bạc", tội phạm được quy định tại khoản 1, điều 321 Bộ luật hình sự. Hành vi đó cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục chung và phòng ngừa riêng đối với bị cáo.

Xét tính chất mức độ thấy: Tính chất mức độ là ít nghiêm trọng xong cũng từ loại tội này mà còn làm phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác, do vậy cần phải xử lý bị cáo về mặt hình sự nhằm giáo dục chung và phòng ngừa riêng đối với bị cáo.

Xét về nhân thân thì thấy: Bị cáo Nguyễn Văn T chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu bị đưa ra xét xử, do vậy khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình

phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật là cải tạo tại địa phương cũng đủ để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện và có ích cho xã hội.

Xét tình tiết giảm nhẹ thấy: Sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và nộp lại số tiền thu lời bất chính. Do vậy bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1,và khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ xung là phạt bị cáo một khoản tiền để xung công quỹ Nhà Nước.

Về vật chứng: Quá trình bắt giữ bị cáo. Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo số tiền 255.000đ và số tiền bị cáo tự nguyện nộp cho Cơ quan điều tra 19.950.000đ tổng cộng số tiền thu và bị cáo T tự nguyện giao nộp là 20.205.000đ; 02 bảng cáp ghi số lô, số đề ngày 07/01/2019; 03 quyển số trong đó có 02 quyển bìa màu đen, 01 quyển không có bìa; 01 điện thoại di động Sony E2303 màu đen và 01 điện thoại Sam Sung SRR J8; 01 chiếc xô nhựa màu đỏ nhãn hiệu Song Long Plastic. Xét thấy số tiền trên là tiền dùng vào việc đánh bạc. Cần tịch thu xung công quỹ nhà nước. Riêng 02 điện thoại di động là của chị Nguyễn Thị S và của bị cáo T không liên quan gì đến việc đánh bạc cần trả lại cho bị cáo và chị S là phù hợp, riêng của bị cáo T cần giữ lại để đảm bảo thi hành án. Còn chiếc xô nhựa màu đỏ bị cáo T đựng tiền đánh bạc và tiền bán hàng nay giá trị sử dụng không còn cần tịch thu tiêu huỷ. Riêng 03 quyển vở không liên quan gì đến vụ án cần trả lại cho bị cáo sử dụng là phù hợp.

Ngoài hành vi bán số lô, số đề ngày 07/01/2019 bị cáo T còn khai nhận có bán số lô, số đề vào ngày 06/01/2019 cho một số người. Tuy nhiên bị cáo T không nhớ bán được bao nhiêu tiền và ai là người mua. Toàn bộ cáp đề ngày 06/01/2019 bị cáo T đã tiêu huỷ. Vì vậy chưa đủ căn cứ để xử lý đối với bị cáo T về hành vi đánh bạc ngày 06/01/2019. Cơ quan điều tra đã tách hành vi đánh bạc ngày 06/01/2019 của T để tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp pháp luật.

Liên quan trong vụ án này có Hoàng Văn K và Nguyễn Trường G là người đã đánh bạc với T. Sau khi Cơ quan điều tra lấy lời khai, lợi dụng sự sơ hở của cán bộ trông giữ K đã bỏ chạy thoát. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại địa chỉ mà K cung cấp thì không có đối tượng Hoàng Văn K có lý lịch như K đã khai. Vì vậy Cơ quan Công an huyện Yên Phong đã xử phạt hành chính đối với G bằng hình thức phạt tiền là phù hợp.

Đối với những người khác đã tham gia đánh bạc với bị cáo T ngày 06/01/2019 và ngày 07/01/2019 thì T không biết họ, tên, địa chỉ nên không có căn cứ xác minh xử lý.

Đối với chị Nguyễn Thị S có mặt ở nhà khi bị cáo T bán số lô, số đề nhưng không được T bàn bạc và cũng không đồng ý cho T bán số lô, số đề cho người chơi tại nhà nên Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Phong không xử lý đối với chị S là phù hợp.

Việc truy tố và mức án do Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật, phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo cần được chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Đánh Bạc.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2, Điều 51 và Điều 65 BLHS.

Xử phạt: Nguyễn Văn T 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày T án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T, cho UBND xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, giám sát quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì phải chấp hành theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS.

Xử phạt : Nguyễn Văn T 10.000.000đ để xung công quỹ nhà nước.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu xung công quỹ nhà nước số tiền 20.205.000đ. (Hai mươi triệu hai trăm linh năm ngàn đồng). Tịch thu tiêu huỷ 01 xô nhựa màu đỏ nhãn hiệu Song Long Plastic.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T: 01 điện thoại di động Sony E2303 màu đen, số Imei 358139062550318 (bên trong gắn sim số 0986822621) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án và 03 quyển sổ, trong đó có 02 quyển bìa màu đen, 01 quyển không có bìa.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị S: 01 điện thoại Sam Sung SM J8, số Imei 1: 359051094813466, số Imei 2: 359051094813464 (bên trong có gắn sim số 0962801109).

Hiện các vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Phong quản lý.

Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí , lệ phí Toà án.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Đặng Thị Thập **Lê Thị Hồng Vinh** **Lương Trọng Thinh**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Yên Phong
- Công an huyện Yên Phong;
- Chi cục THADS huyện Yên Phong;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Lương Trọng Thinh